

Số: 13a/QĐ-THBVĐ

Điện Biên Phủ, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ
năm học 2025 – 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC BẾ VĂN ĐÀN

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học được quy định tại Điều 11 Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2642/SGDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 679/UBND-VHXXH ngày 15/9/2025 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-THBVĐ ngày 26/9/2025 của trường tiểu học Bế Văn Đàn về Kế hoạch thực hiện các khoản thu trong nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 1120/UBND-VHXXH ngày 22/10/2025 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ của 23 cơ sở giáo dục năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào kết quả tiếp nhận tài trợ tính đến ngày 02/02/2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2025 - 2026 của trường tiểu học Bế Văn Đàn.

Niêm yết công khai tại bảng tin trường: Từ ngày 02/02/2026 đến ngày 27/02/2026.

Công khai trên Website trường: 05 năm (Từ ngày 02/02/2026).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày kí.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, trưởng các đoàn thể, Bộ phận kế toán, Tổ công khai, Bộ phận giám sát chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Đinh Thị Thanh Nhân

Số : 07a/KH - THBVĐ

Điện Biên Phủ, ngày 02 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2642/SGDDT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 679/UBND-VHXXH ngày 15/9/2025 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-THBVĐ ngày 26/9/2025 của trường tiểu học Bế Văn Đàn về Kế hoạch thực hiện các khoản thu trong nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 1120/UBND-VHXXH ngày 22/10/2025 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ của 23 cơ sở giáo dục năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào kết quả tiếp nhận tài trợ tính đến ngày 02/02/2026;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026, trường Tiểu học Bế Văn Đàn xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2025 – 2026 như sau :

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Huy động các nguồn lực từ phụ huynh, doanh nghiệp, tổ chức xã hội nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và cải thiện cơ sở vật chất cho học sinh.
- Sử dụng nguồn tài trợ minh bạch, đúng mục đích, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của nhà trường và học sinh.

2. Yêu cầu

Đảm bảo công khai, minh bạch, không ép buộc, đúng quy định của pháp luật.

Đúng đối tượng, phục vụ trực tiếp cho học sinh, giáo viên và hoạt động giáo dục.

II. Đối tượng vận động

Cán bộ, giáo viên, phụ huynh trường Tiểu học Bế Văn Đàn, các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn phường Điện Biên Phủ.

III. Đối tượng hưởng lợi

Học sinh trường Tiểu học Bế Văn Đàn.

IV. Kết quả vận động tài trợ:

Tính đến ngày 02/02/2026 nhà trường đã tiếp nhận vận động tài trợ như sau:

Tài trợ cho các hoạt động giáo dục và chăm sóc cảnh quan: Có 831 phụ huynh tài trợ với tổng số tiền là 374.889.000 đồng (Ba trăm bảy mươi tư triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng) tăng so với số tiền xin vận động tài trợ: 24.309.500 đ.

V. Nội dung sử dụng nguồn tài trợ.

Căn cứ vào số tiền vận động tài trợ được và căn cứ vào thực tế, nhà trường sử dụng nguồn kinh phí vận động tài trợ được vào việc:

Tổ chức các cuộc thi cấp trường: Toán, Tiếng Anh, Trạng Nguyên TV qua mạng, VioEdu, viết chữ đẹp, vẽ tranh, văn nghệ, sáng tạo video chào mừng 20/11, thi bơi, thi cờ vua; Tổ chức cho HS luyện tập tham gia các cuộc thi cấp phường: Thi bơi, bóng đá, sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng; Khen thưởng cho HS đạt thành tích cao trong các cuộc thi cấp trường, cấp quốc gia và khen thưởng cuối năm cho HS và các lớp; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh (Trải nghiệm trong ngày tựu trường, 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 26/3, 30/4,... Tết Trung thu, Lễ hội mùa xuân, Ngày hội Stem,...); Chăm sóc cảnh quan: Chậu hoa, cây cảnh, phân bón, thuốc nấm, rệp, kích hoa,...;

	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá/ Giá trị	Thành tiền
I	Khen thưởng cuối năm (Hiện vật)				108.260.000
1	HS xuất sắc	HS	450	115.000	51.750.000
2	HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	HS	330	92.000	30.360.000
3	Học sinh có thành tích trong các hoạt động phong trào của trường, của lớp	HS	150	69.000	10.350.000
4	In giấy khen	Cái	930	10.000	9.300.000
5	Khen thưởng lớp có thành tích cao trong các hoạt động (Tiền mặt)	Lớp	26	250.000	6.500.000
II	Khen thưởng các cuộc thi, phong trào				133.726.500

1	Khen thưởng cho học sinh đạt giải viết chữ đẹp, viết sáng tạo (hiện vật)	HS	218		11.794.000
	<i>Giải nhất</i>	HS	16	69.000	1.104.000
	<i>Giải nhì</i>	HS	32	57.500	1.840.000
	<i>Giải ba</i>	HS	70	46.000	3.220.000
	<i>Giải Khuyến khích</i>	HS	100	34.500	3.450.000
	<i>Chi in giấy chứng nhận</i>	HS	218	10.000	2.180.000
2	Khen thưởng cho HS thi Toán qua mạng cấp trường (hiện vật)	HS	475		20.568.500
	<i>Giải nhất</i>		51	51.000	2.601.000
	<i>Giải nhì</i>		93	42.500	3.952.500
	<i>Giải ba</i>		97	34.000	3.298.000
	<i>Giải Khuyến khích</i>		234	25.500	5.967.000
	<i>Chi in giấy chứng nhận</i>	HS	475	10.000	4.750.000
3	Khen thưởng cho HS thi Toán, TNTV, Tiếng Anh qua mạng cấp quốc gia (tiền mặt)	HS	32		3.800.000
	<i>Huy chương vàng</i>		1	250.000	250.000
	<i>Huy chương bạc</i>		1	200.000	200.000
	<i>Huy chương đồng</i>		7	150.000	1.050.000
	<i>Giải Khuyến khích</i>		23	100.000	2.300.000
4	Khen thưởng cho HS thi Tiếng Anh qua mạng cấp trường (hiện vật)	HS	178		7.364.500
	<i>Giải nhất</i>	HS	15	51.000	765.000
	<i>Giải nhì</i>	HS	23	42.500	977.500
	<i>Giải ba</i>	HS	32	34.000	1.088.000
	<i>Giải Khuyến khích</i>	HS	108	25.500	2.754.000
	<i>Chi in giấy chứng nhận</i>	HS	178	10.000	1.780.000
6	Khen thưởng cho HS thi Trạng nguyên TV cấp trường (hiện vật)	HS	398		17.070.000
	<i>Giải nhất</i>	HS	35	51.000	1.785.000
	<i>Giải nhì</i>	HS	75	42.500	3.187.500
	<i>Giải ba</i>	HS	91	34.000	3.094.000
	<i>Giải Khuyến khích</i>	HS	197	25.500	5.023.500
	<i>Chi in giấy chứng nhận</i>	HS	398	10.000	3.980.000

9	Khen thưởng học sinh thi vẽ tranh (Hiện vật)	HS	150		6.260.000
	Giải nhất	HS	10	51.000	510.000
	Giải nhì	HS	20	42.500	850.000
	Giải ba	HS	40	34.000	1.360.000
	Giải Khuyến khích	HS	80	25.500	2.040.000
	In giấy chứng nhận	HS	150	10.000	1.500.000
10	Trao thưởng sáng tạo video chào mừng 20/11 (Tiền mặt)	Lớp	26		6.700.000
	Giải nhất	Lớp	7	300.000	2.100.000
	Giải nhì	Lớp	8	250.000	2.000.000
	Giải ba	Lớp	10	200.000	2.000.000
	Giải Khuyến khích	Lớp	4	150.000	600.000
11	Trao thưởng thi bơi cấp trường				21.920.000
	Giải nhất cá nhân	Giải	8	150.000	1.200.000
	Giải nhì cá nhân	Giải	8	120.000	960.000
	Giải ba cá nhân	Giải	16	100.000	1.600.000
	Giải KK cá nhân	Giải	16	80.000	1.280.000
	Giải nhất tiếp sức	Giải	4	300.000	1.200.000
	Giải nhì tiếp sức	Giải	4	240.000	960.000
	Giải ba tiếp sức	Giải	8	200.000	1.600.000
	Giải KK tiếp sức	Giải	8	160.000	1.280.000
	Thuê bể bơi tổ chức giải	Ngày	2	3.000.000	6.000.000
	Ma két, tăng âm loa đài				2.000.000
	Tiền mua huy chương	Cái	64	60.000	3.840.000
12	Trao thưởng thi cờ vua cấp trường		28		1.809.500
	Giải nhất	HS	7	69.000	483.000
	Giải nhì	HS	7	57.500	402.500
	Giải ba	HS	14	46.000	644.000
	Giấy chứng nhận	HS	28	10.000	280.000
13	Luyện tập thi bóng đá cấp phường				18.800.000
	Quần áo, giày tất, bóng đá, vật tư cho học sinh luyện tập			8000000	8.000.000
	Bồi dưỡng học sinh luyện tập (20 buổi x 15.000đ = 300.000đ)	HS	12	300000	3.600.000

	Nước, hoa quả, bánh kẹo (12 HS x 30.000đ = 360.000đ/ngày)	Buổi	20	360.000	7.200.000
14	Luyện tập thi bơi cấp phường				17.640.000
	Mua vé cho học sinh tập bơi	Ngày	12	450.000	5.400.000
	Mua bánh kẹo, sữa, nước uống cho HS luyện tập	HS	18	180.000	3.240.000
	Mua quần áo bơi, kính bơi, khăn tắm phục vụ học sinh luyện tập và thi bơi cấp phường			9.000.000	9.000.000
III	Khen thưởng đột xuất				2.400.000
IV	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa				84.897.500
1	Trải nghiệm trong ngày tựu trường				7.365.000
	Ma kết hình trái tim (KT: 3,5x3 x 125.000 = 1.312.500)	Cái	2	1.312.500	2.625.000
	Mô hình cho học sinh chụp ảnh	Cái	1	800.000	800.000
	Khu trải nghiệm vẽ	Tấm	1		400.000
	Bóng bay	Túi	6	80.000	480.000
	Cờ dây	Dây	30	80.000	2.400.000
	Cờ vẩy	Cái	50	8.000	400.000
	Cờ chuối	Bộ	2	130.000	260.000
2	Chào mừng lễ khai giảng				10.500.000
	Thuê trang phục cho HS biểu diễn văn nghệ				5.500.000
	Mua cờ dây, bóng bay, đồ trang trí,...				5.000.000
3	Tổ chức hoạt động trải nghiệm Tết trung thu cho HS với chủ đề "Đêm hội trăng rằm"				6.500.000

	Mua vật tư, đồ dùng trang trí khánh tiết phục vụ hoạt động trải nghiệm Tết trung thu cho HS với chủ đề “Đêm hội trăng rằm”: Bóng bay, đèn ông sao, mâm ngũ quả, background.....			6.500.000	6.500.000
4	Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời				5.000.000
	Thuê trang phục biểu diễn khai mạc tuần lễ học tập suốt đời năm 2025			5.000.000	5.000.000
5	Hoạt động trải nghiệm chào mừng ngày 20/11				10.612.500
	Ma kết khu trải nghiệm (KT: 3,5 x 3)	Cái	1	1.312.500	1.312.500
	Thuê trang phục cho học sinh biểu diễn văn nghệ			7300000	7.300.000
	Mua vật tư, bóng bay, khánh tiết, đồ trang trí			2.000.000	2.000.000
6	Hoạt động trải nghiệm ngày 22/12				2.562.500
	In căng maket phục vụ hoạt động trải nghiệm Em tập làm chủ bộ đội (KT: 3x1,5)	m2	4,5	125.000	562.500
	Thuê trang phục cho học sinh biểu diễn văn nghệ				2.000.000
7	Hoạt động trải nghiệm Lễ hội mùa xuân				22.795.000
	In căng maket phục vụ hoạt động trải nghiệm lễ hội mùa xuân (KT: 6x3,5)	m2	21	125.000	2.625.000
	Thuê trang phục, đạo cụ tổ chức lễ hội mùa xuân	Lần	1	5.600.000	5.600.000
	Mua vật tư, đồ dùng trang trí khánh tiết tổ chức chương trình lễ hội mùa xuân:	Chương trình	1	5.500.000	5.500.000
	Thưởng cho các lớp thi kéo co (Tiền mặt)				6.070.000
	<i>Giải nhất</i>	Lớp	5	300.000	1.500.000
	<i>Giải nhì</i>	Lớp	5	250.000	1.250.000
	<i>Giải ba</i>	Lớp	6	220.000	1.320.000
	<i>Giải Khuyến khích</i>	Lớp	10	200.000	2.000.000

	Thưởng cho học sinh thi Ném còn trong Lễ hội mùa xuân				3.000.000
	<i>Giải nhất</i>	<i>Giải</i>	3	300.000	900.000
	<i>Giải nhì</i>	<i>Giải</i>	4	250.000	1.000.000
	<i>Giải ba</i>	<i>Giải</i>	4	200.000	800.000
	<i>Khuyến khích</i>	<i>Giải</i>	2	150.000	300.000
8	Tổ chức Ngày hội Stem				13.562.500
	In căng maket phục vụ hoạt động trải nghiệm Em tập làm chủ bộ đội (KT: 3x1,5)	m2	4,5	125.000	562.500
	Thiết kế và trình diễn trang phục tái chế	HS	52	150000	7.800.000
	Thưởng cho các lớp trưng bày và thuyết trình sản phẩm Stem				5.200.000
9	Hoạt động trải nghiệm - đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn	Lần	2	2.000.000	4.000.000
10	Các hoạt động trải nghiệm chào mừng ngày 8/3				2.000.000
V	Chăm sóc cảnh quan				45.605.000
	- Mua cây hoa trạng nguyên	Bầu	28	120.000	3.360.000
	- Mua cây hoa thu hải đường	Cây	160	40.000	6.400.000
	Mua chậu cây hồng môn	Chậu	2	800.000	1.600.000
	Chậu cây trầu bà cột to	Chậu	1	500.000	500.000
	Chậu cây hoa giấy	Chậu	1	400.000	400.000
	Mua hoa dạ yến thảo	Chậu	40	120.000	4.800.000
	Chậu hoa mẫu đơn	Chậu	1	700.000	700.000
	- Mua cây hoa triệu chuông	Bầu	80	100.000	8.000.000
	- Mua chậu, cây trầu bà ốp tường tất cả các lớp học	Chậu	90	100.000	9.000.000
	- Mua cây hoa trạng nguyên lựa	Chậu	15	275.000	4.125.000
	- Mua phân nhật: 10kg/ tháng x 12 tháng)	Kg	120	30.000	3.600.000
	- Mua thuốc trừ sâu, nấm, rệp	Tháng	12	200.000	2.400.000
	- Mua thuốc kích hoa	Lọ	24	30.000	720.000
					374.889.000

* Lưu ý: Trong quá trình sử dụng nguồn vận động tài trợ sẽ có những nội dung chi thay đổi so với dự toán, song nhà trường cần điều chỉnh cho phù hợp để chi trong số tiền vận động tài trợ được và phải thông qua xin ý kiến của Ban đại diện CMHS.

IV. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nguồn tài trợ

- Tổ tiếp nhận tài trợ chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và tiếp nhận theo đúng quy định của Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Chủ động đề xuất với nhà tài trợ về thứ tự ưu tiên trong việc sử dụng các khoản tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục phù hợp với kế hoạch phát triển của nhà trường.

- Thực hiện quản lý, sử dụng, công khai, minh bạch các khoản tài trợ theo quy định Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhà trường thực hiện việc công bố và niêm yết công khai kế hoạch trước khi thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc để lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhà tài trợ và phụ huynh học sinh.

- Tuân thủ đúng mục đích đề ra, tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục; công khai để người học và xã hội giám sát, đánh giá.

- Tổ chức nghiệm thu, tiếp nhận sản phẩm, công trình theo đúng quy định, có trách nhiệm quản lý, duy tu, bảo dưỡng để đảm bảo sản phẩm, công trình được sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí.

- Kinh phí, sản phẩm, công trình tiếp nhận từ nhà tài trợ được theo dõi đầy đủ trong hệ thống sổ sách kế toán, sổ quản lý tài sản của nhà trường.

- Các công trình, sản phẩm đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu, thỏa thuận trong hợp đồng thực hiện; giá thành thấp, hiệu quả kinh tế, giá trị sử dụng cao. Đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động giáo dục của học sinh trong nhà trường.

V. Biện pháp thực hiện

- Thành lập Ban quản lý và sử dụng các khoản thu để quản lý và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các khoản vận động tài trợ.

- Niêm yết công khai danh sách các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp trên bảng thông báo trong trường (được cập nhật kịp thời trong thời gian vận động tài trợ).

- Lập thủ tục thu vào quỹ nhà trường số tiền thu được mở sổ sách kế toán chi tiết để theo dõi riêng số tiền được tài trợ.

- Nhà trường quản lý việc sử dụng kinh phí, tiến hành các công việc để thực hiện mua sắm, tu sửa hoặc xây dựng theo kế hoạch và đảm bảo theo các quy định hiện hành. Báo cáo kết quả thực hiện cho Phòng Văn hóa – Xã hội, UBND phường.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn tài trợ, triển khai tới CBGVNV, phụ huynh học sinh. Chỉ đạo các bộ phận khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất để xây dựng phương án sửa chữa, nâng cấp và kiểm tra tiến độ thực hiện.

2. Tổ văn phòng: Khảo sát hiện tượng theo đề xuất của giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận, lập dự trù kinh phí sửa chữa, chọn đơn vị cung cấp và thi công trình Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Bộ phận kế toán: lập hồ sơ quyết toán, công khai theo quy định.

Trên đây là kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2025 – 2026 của trường tiểu học Bế Văn Đàn./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- UBND phường ĐBP;
- Ban đại diện cha mẹ HS;
- TB trên bản tin và Website trường;
- BGH, GVNV;
- Lưu NT.

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Nhân